

Bản án số: 93/2021/HS-PT
Ngày 12 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Lê Quốc T; do có kháng cáo của bị cáo; đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2021/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Quốc T, sinh năm: 1993; thường trú: Ấp QT, xã BBĐ, huyện TB, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khóm 2, phường 1, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quốc T1 và bà: Trần Thị D; vợ: Lư Thị X; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 53/2013/HS-PT ngày 05/4/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt năm 2015 và án phí năm 2013 (đã xóa án tích); khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú ngày: 08/3/2021; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Nguyễn Kim P, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 52, đường LB, khóm 5, phường 2, thành phố CM, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Vĩnh N, sinh năm 1981; địa chỉ: Khóm 2, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/01/2021, D1 (chưa rõ họ và địa chỉ) rủ T tìm tài sản chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài được T đồng ý. Khoảng 00 giờ ngày 04/01/2021, D1 điều khiển xe mô tô biển số 69C1-329.26 chở T chạy vòng quanh thành phố Cà Mau. Khi đến cửa hàng trang trí nội thất Kim Phụng số 52, Lý Bôn, khóm 5, phường 2, thành phố Cà Mau, phát hiện xe ô tô tải biển số 69C-067.49 đậu trước sân. D dừng lại ngồi trên xe canh đường, T đến ô tô mở lấy 02 bình ắc quy hiệu Accu Pinaco ĐN 80D26, 12V-70Ah đem về phòng trọ của T cất giấu. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T bán 02 bình ắc quy trộm được cho Nguyễn Vĩnh N, giá 700.000 đồng, chia cho D 350.000 đồng. Ngày 05/01/2021, Công an mời làm việc, Lê Quốc T thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐG ngày 21/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận: 02 bình ắc quy màu đen hiệu Accu Pinaco ĐN 80D26, 12V-70Ah có giá trị là 1.558.000 đồng/bình x 95% x 02 bình = 3.017.200 đồng.

Ngày 05/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau giao trả lại bị hại 02 bình ắc quy, bị hại không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Đối với Nguyễn Vĩnh N mua 02 bình ắc quy của Lê Quốc T không biết tài sản do phạm tội mà có và đã nộp tài sản cho Công an phường 2, thành phố Cà Mau. Ngày 04/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ của Lê Quốc T số tiền 350.000 đồng, đã trả cho Nguyễn Vĩnh N 350.000 đồng, còn lại 350.000 đồng N không yêu cầu Lê Quốc T tiếp tục bồi thường.

Ngày 15/6/2021, Cơ quan Điều tra thu giữ tang vật gồm: 01 xe mô tô biển số 69C1-329.26 của Lê Quốc T, Hợp đồng mua bán xe, Giấy chứng nhận đăng ký xe tên Trần Thành Lộc, chờ xử lý theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2021/HS-ST ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Lê Quốc T 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý tài sản, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/6/2021, bị cáo Lê Quốc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do: Thành khẩn khai báo, nộp trả lại tài sản, bị hại bãi nại, gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của Lê Quốc T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2021/HS-ST ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đối với Lê Quốc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 00 giờ ngày 04/01/2021, tên D (chưa rõ địa chỉ) chở Lê Quốc T bằng xe mô tô biển số 69C1-329.26 đến trước cửa hàng bán đồ trang trí nội thất Kim Phụng số: 52, Lý Bôn, khóm 5, phường 2, thành phố Cà Mau. T gỡ lấy 02 bình Ấc quy trên xe tải biển số 69C-067.49 bán cho Nguyễn Vĩnh N 700.000 đồng chia cho D 350.000 đồng. Theo kết luận định giá 02 bình ắc quy bị chiếm đoạt có tổng trị giá là 3.017.200 đồng. Hành vi của Lê Quốc T lén lút chiếm đoạt tài sản như đã nêu, xâm hại trái pháp luật tài sản người khác, vi phạm pháp luật hình sự. Án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Lê Quốc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Lê Quốc T là người trưởng thành, nhận thức biết rõ hành vi lấy cắp tài sản người khác là vi phạm pháp luật, phạm tội, nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì động cơ, mục đích vụ lợi cá nhân. Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 53/2013/HSPT ngày 05/4/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt năm 2015 và án phí năm 2013. Tuy được xóa án tích, nhưng không biết cải sửa, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy ý thức xem thường pháp luật, cần xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Quá trình lượng hình, án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: Thành khẩn khai báo; tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Quốc T 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Bị cáo kháng cáo không có lý do chính đáng và tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có cơ sở để được chấp nhận. Cần giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm đã xử để bị cáo có thời gian cải tạo sửa đổi trở thành người có ích sau này.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quốc T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2021/HS-ST ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đối với Lê Quốc T về hình phạt.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc T 09 (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;
thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê Quốc T phải chịu 200.000 đồng.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an Tp.Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Tp.Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp.Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân

